XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC AN TOÀN, LÀNH MẠNH TRONG TRƯỜNG HỌC Ở INDONESIA HIỆN NAY: CHÍNH SÁCH VÀ HÀM Ý CHO VIỆT NAM

Hoàng Thị Giang
Viện Nghiên cứu Châu Á - Thái Bình Dương
Viện Hàn Lâm Khoa học Xã hội Việt Nam
Email: hoasua_dph1983@yahoo.com

Tóm tắt: *Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh là điều kiện quan trọng để bảo đảm quyền học tập và phát triển toàn diện của học sinh. Những năm gần đây, Indonesia chuyển từ cách tiếp cận phòng ngừa, xử lý bạo lực sang xây dựng văn hóa nhà trường tích cực, thể hiện qua Quy định số 6/2026 về Văn hóa trường học an toàn và thoải mái (Budaya Sekolah Aman dan Nyaman). Bằng phương pháp phân tích tài liệu và so sánh chính sách, bài viết làm rõ sự thay đổi trong chính sách an toàn học đường của Indonesia giai đoạn 2023 - 2026, tập trung vào phạm vi bảo vệ, trách nhiệm phối hợp và quản trị nhà trường. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất hàm ý cho Việt Nam về hoàn thiện chính sách, nâng cao năng lực giáo viên, tăng cường sự tham gia của học sinh và đánh giá môi trường giáo dục.*

Từ khóa: *môi trường giáo dục; văn hóa học đường; an toàn học đường; quản trị nhà trường; Indonesia; Việt Nam.*

BUILDING A SAFE AND HEALTHY EDUCATIONAL ENVIRONMENT IN INDONESIAN SCHOOLS: POLICIES AND IMPLICATIONS FOR VIETNAM

Abstract: *Building a safe and healthy educational environment is a crucial prerequisite for ensuring students' right to education and their holistic development. In recent years, Indonesia has shifted its approach—moving beyond the mere prevention and management of violence toward the cultivation of a positive school culture. This transition is embodied in Regulation No. 6/2026 on a Safe and Comfortable School Culture (*Budaya Sekolah Aman dan Nyaman*). Through document analysis and policy comparison, this article examines the evolution of Indonesia's school safety policy between 2023 and 2026, focusing on the scope of protection, collaborative responsibilities, and school governance. Based on these findings, the article offers implications for Vietnam, particularly regarding the refinement of policies, the enhancement of teacher capacity, the promotion of student participation, and the assessment of the educational environment.*

Keywords*: educational environment; school culture; school safety; school governance; Indonesia; Vietnam.*

Nhận bài: 17/09/2026 Phản biện: 17/10/2026 Duyệt đăng: 20/10/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh là điều kiện quan trọng để nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển toàn diện học sinh. Trong bối cảnh chuyển đổi số, an toàn học đường không chỉ bao gồm phòng ngừa bạo lực mà còn gắn với an toàn tâm lý, bình đẳng, văn hóa ứng xử và môi trường số. Tại Indonesia, sự chuyển đổi chính sách được thể hiện qua Quy định số 46/2023 về phòng ngừa, xử lý bạo lực trong cơ sở giáo dục và Quy định số 6/2026 về "Văn hóa trường học an toàn và thoải mái" (BSAN), cho thấy xu hướng chuyển từ xử lý vi phạm sang xây dựng văn hóa nhà trường tích cực. Đối với Việt Nam, Nghị định số 80/2017/NĐ-CP và Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 đã đặt ra những yêu cầu liên quan đến bảo đảm an toàn giáo dục và đổi mới quản trị nhà trường. Trên cơ sở đó, bài viết phân tích sự chuyển đổi chính sách của Indonesia giai đoạn 2023–2026, từ đó rút ra một số hàm ý cho Việt Nam.

II. CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Môi trường giáo dục là tổng thể các điều kiện vật chất, tâm lý, xã hội và văn hóa tác động đến quá trình dạy học và sự phát triển của người học. Môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh được thể hiện qua ba phương diện cơ bản: an toàn thể chất; an toàn tâm lý - xã hội; và văn hóa ứng xử tích cực, tôn trọng sự khác biệt. Trong bối cảnh chuyển đổi số, các phương diện này cần được mở rộng sang môi trường trực tuyến. Cần phân biệt môi trường giáo dục với văn hóa nhà trường: nếu môi trường giáo dục bao gồm tổng thể các điều kiện tác động đến người học thì văn hóa nhà trường thể hiện hệ thống giá trị, chuẩn mực và hành vi được duy trì trong cơ sở giáo dục, góp phần hình thành môi trường an toàn, lành mạnh. Quy định số 6/2026 của Indonesia về Văn hóa trường học an toàn và thoải mái (BSAN) thể hiện cách tiếp cận toàn diện, gắn bảo vệ người học với xây dựng các giá trị, thái độ và hành vi tích cực

trong nhà trường. Trên cơ sở đó, bài viết xây dựng khung phân tích gồm ba nội dung: mục tiêu và nội dung chính sách; phương thức quản trị và sự tham gia của các chủ thể; cơ chế tổ chức thực hiện và đánh giá. Nghiên cứu sử dụng phương pháp phân tích tài liệu và so sánh chính sách, tập trung vào văn bản pháp luật, tài liệu hướng dẫn và thông tin chính thức của Indonesia giai đoạn 2023 - 2026, đồng thời đối chiếu với Việt Nam để đề xuất khả năng vận dụng phù hợp. Do chính sách BSAN mới được ban hành năm 2026, bài viết chủ yếu phân tích thiết kế và cơ chế triển khai ban đầu, chưa đánh giá tác động dài hạn.

III. CHÍNH SÁCH XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC AN TOÀN, LÀNH MẠNH Ở INDONESIA

3.1. Chuyển từ phòng ngừa, xử lý bạo lực sang xây dựng văn hóa học đường tích cực

Sự điều chỉnh chính sách của Indonesia giai đoạn 2023 - 2026 cho thấy thay đổi đáng chú ý trong cách tiếp cận an toàn học đường. Quy định số 46/2023 tập trung vào phòng ngừa và xử lý bạo lực trong cơ sở giáo dục, góp phần xác định trách nhiệm của các chủ thể khi xảy ra hành vi gây tổn hại. Tuy nhiên,an toàn học đường không chỉ được đánh giá qua số vụ bạo lực được ghi nhận, bởi những biểu hiện như phân biệt đối xử, quan hệ thiếu tích cực và tổn thương tâm lý cũng có thể ảnh hưởng đến người học. Quy định số 6/2026 về Văn hóa trường học an toàn và thoải mái (BSAN) thể hiện xu hướng chuyển từ tập trung xử lý vi phạm sang chủ động xây dựng văn hóa nhà trường tích cực. Chính sách mới chú trọng thúc đẩy các hành vi tích cực, phòng ngừa nguy cơ và tăng cường hợp tác giữa nhà trường, gia đình, cộng đồng. Theo đó, trách nhiệm bảo đảm an toàn không chỉ thuộc về những cá nhân trực tiếp liên quan đến vụ việc mà được mở rộng tới toàn bộ cộng đồng nhà trường. Sự chuyển đổi này không đồng nghĩa với việc loại bỏ các biện pháp xử lý bạo lực, mà đặt chúng trong khuôn khổ rộng hơn, kết hợp bảo vệ người học với giáo dục và phòng ngừa từ sớm. Từ góc độ khoa học giáo dục, đây là sự chuyển dịch từ quản lý hành vi sang quản trị văn hóa nhà trường, trong đó các giá trị, chuẩn mực và quan hệ tích cực được coi là nền tảng của môi trường giáo dục an toàn và chất lượng.

3.2. Mở rộng nội dung chính sách theo hướng bảo vệ toàn diện người học

Một đặc điểm nổi bật của BSAN là mở rộng nội dung an toàn học đường trên nhiều phương diện, gồm nhu cầu tinh thần, bảo vệ thể chất, an toàn tâm lý, văn hóa - xã hội và ứng xử văn minh trên môi trường số. Cách tiếp cận này cho thấy an toàn học đường không chỉ là biện pháp bảo vệ người học mà còn là điều kiện để phát triển toàn diện. Trước hết, việc tôn trọng sự đa dạng về văn hóa, tín ngưỡng và hoàn cảnh cá nhân có ý nghĩa quan trọng đối với Indonesia, một quốc gia đa văn hóa và đa tôn giáo. Nhà trường cần bảo đảm sự tôn trọng nhân phẩm, không phân biệt đối xử và tạo cơ hội tham gia bình đẳng cho học sinh. Bên cạnh đó, bảo vệ thể chất vẫn là yêu cầu nền tảng, bao gồm bảo đảm điều kiện học tập an toàn, phòng ngừa tai nạn và giáo dục kỹ năng tự bảo vệ. Đối với an toàn tâm lý và văn hóa - xã hội, chính sách hướng đến xây dựng các mối quan hệ tích cực, trong đó học sinh được tôn trọng, lắng nghe và hỗ trợ khi gặp khó khăn. Điều này gắn trực tiếp với cách giao tiếp của giáo viên, phương thức tổ chức lớp học và việc giải quyết mâu thuẫn trong nhà trường. Đáng chú ý, BSAN đưa an toàn số vào phạm vi chính sách, đáp ứng những nguy cơ phát sinh khi học sinh tham gia ngày càng nhiều hoạt động học tập và giao tiếp trực tuyến. Các vấn đề như bắt nạt trên mạng, xâm phạm quyền riêng tư và lan truyền thông tin gây tổn hại đòi hỏi nhà trường mở rộng trách nhiệm giáo dục sang cả môi trường số. Nhìn chung, các phương diện trên có mối liên hệ chặt chẽ: an toàn thể chất tạo điều kiện cho học tập; an toàn tâm lý - xã hội thúc đẩy quan hệ sư phạm tích cực; văn hóa lành mạnh góp phần hình thành giá trị và hành vi; còn an toàn số đáp ứng yêu cầu của môi trường học tập hiện đại. Sự kết hợp này cho thấy BSAN hướng đến phát triển môi trường giáo dục toàn diện, thay vì chỉ tập trung vào phòng, chống bạo lực học đường.

3.3. Đổi mới cơ chế tổ chức thực hiện và phát huy sự tham gia của các chủ thể

Chính sách BSAN của Indonesia đề cao sự phối hợp giữa nhà trường, giáo viên, học sinh, gia đình, cộng đồng và các cơ quan liên quan. Trong đó, nhà trường giữ vai trò trung tâm thông qua xây dựng quy tắc ứng xử, tổ chức hoạt động giáo dục,

tiếp nhận phản ánh và xử lý vấn đề phát sinh. Hiệu quả thực hiện phụ thuộc vào khả năng chuyển hóa các nguyên tắc như tôn trọng, không phân biệt đối xử và hợp tác thành thực hành thường xuyên trong hoạt động dạy học, sinh hoạt lớp và giải quyết mâu thuẫn. Giáo viên có vai trò trực tiếp trong hình thành văn hóa ứng xử, do đó cần được trang bị năng lực quản lý lớp học tích cực, nhận diện nguy cơ và hỗ trợ học sinh. Đồng thời, học sinh cần được tham gia xây dựng quy tắc ứng xử, đóng góp ý kiến và hỗ trợ bạn bè phù hợp với lứa tuổi, nhưng không phải chịu trách nhiệm thay người lớn trong xử lý các vụ việc phức tạp. Để cụ thể hóa chính sách, Indonesia ban hành Quyết định số 17/2026 về hướng dẫn tổ chức thực hiện BSAN, đồng thời triển khai hoạt động phổ biến, hướng dẫn cho cán bộ quản lý và giáo viên. Ở cấp địa phương, các nhóm công tác BSAN được thành lập nhằm tăng cường phối hợp giữa cơ quan quản lý giáo dục và các chủ thể liên quan. Nền tảng số BSAN hỗ trợ đăng ký, xác minh và quản lý thông tin các nhóm công tác cấp tỉnh, huyện và thành phố. Việc kết hợp văn bản pháp lý, hướng dẫn chuyên môn, cơ chế phối hợp và công cụ số tạo cơ sở cho triển khai chính sách. Tuy nhiên, số lượng nhóm công tác hoặc mức độ hoàn thành thủ tục chưa phản ánh đầy đủ chất lượng môi trường học đường. Hiệu quả cần được đánh giá thông qua những thay đổi thực chất trong quan hệ giáo dục, hành vi ứng xử và cảm nhận an toàn của học sinh.

3.4. Những kết quả bước đầu và vấn đề đặt ra

Do Quy định số 6/2026 mới được triển khai, các kết quả hiện có chủ yếu phản ánh tiến độ thể chế hóa và tổ chức thực hiện, chưa đủ cơ sở đánh giá tác động dài hạn. Theo thông báo ngày 31/7/2026 của cơ quan bảo đảm chất lượng giáo dục tại tỉnh Đông Java, tính đến ngày 13/7/2026, có 227 chính quyền địa phương đã thành lập nhóm công tác BSAN, trong đó 106 địa phương đã tải quyết định thành lập lên cổng quản lý. Số liệu này phản ánh tiến độ xây dựng cơ chế phối hợp, chưa chứng minh bạo lực học đường giảm hoặc an toàn tâm lý của học sinh được cải thiện. Bên cạnh đó, tháng 3/2026, Indonesia cập nhật hệ thống Báo cáo chất lượng Giáo dục (Rapor Pendidikan) bằng dữ liệu năm 2025 và bổ sung ba chỉ số chất lượng. Hệ thống cung cấp thông tin về kết quả học tập, quá trình dạy học và môi trường học tập, phục vụ lập kế hoạch cải thiện chất lượng dựa trên bằng chứng. Tuy nhiên, đây không phải công cụ đánh giá tác động riêng của BSAN; việc sử dụng dữ liệu cần phân biệt giữa phản ánh thực trạng và chứng minh hiệu quả của chính sách. Quá trình triển khai BSAN đặt ra ba vấn đề chính: chuyển hóa quy định thành văn hóa ứng xử thường nhật cần thời gian và sự tham gia thực chất; năng lực và điều kiện thực hiện giữa các địa phương có thể không đồng đều; cơ chế đánh giá cần phản ánh trải nghiệm và mức độ an toàn của học sinh, thay vì chỉ dựa vào thủ tục hành chính. Như vậy, BSAN đã tạo lập khuôn khổ pháp lý và quản trị mới, nhưng hiệu quả thực chất còn phụ thuộc vào năng lực tổ chức, nguồn lực và cơ chế đánh giá. Các nghiên cứu tiếp theo cần khảo sát học sinh, giáo viên và theo dõi sự thay đổi của môi trường học đường để đánh giá đầy đủ hơn kết quả thực hiện chính sách.

IV. HÀM Ý ĐỐI VỚI VIỆT NAM

Kinh nghiệm Indonesia cho thấy xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh cần được xem là nội dung của quản trị và nâng cao chất lượng giáo dục, không chỉ giới hạn ở phòng, chống bạo lực học đường. Việc vận dụng kinh nghiệm này cần phù hợp với hệ thống pháp luật và thực tiễn giáo dục Việt Nam. Thứ nhất, hoàn thiện chính sách theo hướng phát triển văn hóa học đường tích cực. Trên cơ sở Nghị định số 80/2017/NĐ-CP của Chính phủ, cần gắn phòng ngừa bạo lực với giáo dục trách nhiệm, tôn trọng sự khác biệt và xây dựng quan hệ tích cực. Các quy tắc ứng xử cần được thực hiện thường xuyên trong giảng dạy, sinh hoạt lớp và hoạt động giáo dục, tránh hình thức hóa. Thứ hai, chú trọng an toàn tâm lý và quan hệ học đường. Bên cạnh cơ sở vật chất và kết quả học tập, cần quan tâm đến mức độ học sinh được tôn trọng, lắng nghe và hỗ trợ khi gặp khó khăn. Nhà trường có thể khảo sát ý kiến học sinh về quan hệ với giáo viên, bạn bè và cảm nhận an toàn, đồng thời bảo đảm quyền riêng tư và phân biệt rõ hỗ trợ sư phạm với tư vấn tâm lý chuyên sâu. Thứ ba, nâng cao năng lực giáo viên và cán bộ quản lý. Cần tăng cường bồi dưỡng kỹ năng quản lý lớp học tích cực, phòng ngừa bắt nạt, giải quyết mâu thuẫn và nhận diện nguy cơ đối với học

sinh. Nội dung bồi dưỡng nên gắn với tình huống thực tế; đồng thời nâng cao năng lực xây dựng văn hóa nhà trường, phối hợp và đánh giá môi trường giáo dục của cán bộ quản lý. Thứ tư, phát huy sự tham gia của học sinh và phối hợp giữa gia đình, nhà trường, cộng đồng. Cần tạo điều kiện để học sinh tham gia xây dựng quy tắc ứng xử, góp ý về môi trường học tập và hỗ trợ bạn bè thông qua các mô hình phù hợp. Tuy nhiên, không giao cho học sinh trách nhiệm xử lý những vụ việc vượt quá khả năng; đồng thời phải xác định rõ trách nhiệm tiếp nhận thông tin, hỗ trợ và bảo vệ học sinh. Thứ năm, tích hợp an toàn số vào giáo dục văn hóa học đường. Nhà trường cần trang bị cho học sinh kỹ năng nhận diện bắt nạt trực tuyến, bảo vệ dữ liệu cá nhân, ứng xử có trách nhiệm và tìm kiếm hỗ trợ khi gặp nguy cơ. Đồng thời, cần xây dựng quy trình tiếp nhận, xử lý vụ việc trên môi trường số, bảo đảm quyền riêng tư và ưu tiên bảo vệ người bị tổn hại. Thứ sáu, xây dựng cơ chế đánh giá dựa trên bằng chứng. Việt Nam có thể nghiên cứu bộ chỉ số đánh giá môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh trên các phương diện: cơ sở vật chất, quan hệ sư phạm, văn hóa ứng xử, an toàn số và khả năng tiếp cận hỗ trợ. Việc đánh giá cần kết hợp dữ liệu quản lý với ý kiến của học sinh, giáo viên và phụ huynh; không chỉ dựa vào số vụ việc được phản ánh mà cần xem xét cả hiệu quả tiếp nhận, xử lý và cải thiện môi trường giáo dục. Các hàm ý trên phù hợp với định hướng phát triển giáo dục toàn diện và đổi mới quản trị giáo dục trong Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị. Giá trị tham khảo từ Indonesia không nằm ở việc sao chép mô hình, mà ở cách tiếp cận kết hợp bảo vệ người học, phòng ngừa nguy cơ, phát triển văn hóa nhà trường và đánh giá chất lượng giáo dục.

V. KẾT LUẬN

Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh có ý nghĩa quan trọng đối với quyền học tập và sự phát triển toàn diện của học sinh. Kinh nghiệm Indonesia cho thấy chính sách an toàn học đường đang chuyển từ phòng ngừa, xử lý bạo lực sang xây dựng văn hóa nhà trường tích cực, gắn bảo vệ thể chất, tâm lý, văn hóa - xã hội và an toàn số. Quy định số 6/2026 về Văn hóa trường học an toàn và thoải mái thể hiện cách tiếp cận toàn diện, đề cao trách nhiệm phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng. Đối với Việt Nam, kinh nghiệm này gợi mở yêu cầu hoàn thiện chính sách, nâng cao năng lực giáo viên và cán bộ quản lý, phát huy sự tham gia của học sinh, đồng thời tăng cường đánh giá dựa trên bằng chứng, góp phần thực hiện mục tiêu đổi mới quản trị và nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông theo tinh thần Nghị quyết số 71-NQ/TW.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Kementerian Pendidikan, Kebudayaan, Riset, dan Teknologi Republik Indonesia (2023), Peraturan Menteri Pendidikan, Kebudayaan, Riset, dan Teknologi Nomor 46 Tahun 2023 tentang Pencegahan dan Penanganan Kekerasan di Lingkungan Satuan Pendidikan. Cơ sở dữ liệu pháp luật Indonesia.

Kementerian Pendidikan Dasar dan Menengah Republik Indonesia (2026), Peraturan Menteri Pendidikan Dasar dan Menengah Nomor 6 Tahun 2026 tentang Budaya Sekolah Aman dan Nyaman. Văn bản ban hành ngày 8/1/2026, công bố ngày 9/1/2026.

Kementerian Pendidikan Dasar dan Menengah Republik Indonesia (2026), Budaya Sekolah Aman dan Nyaman, cổng thông tin chính sách của Bộ Giáo dục Indonesia.

Kementerian Pendidikan Dasar dan Menengah Republik Indonesia (2026), "Kemendikdasmen Percepat Implementasi Budaya Sekolah Aman dan Nyaman", ngày 25/2/2026.

Kementerian Pendidikan Dasar dan Menengah Republik Indonesia (2026), "Budaya Sekolah Aman dan Nyaman Jadi Fondasi Pendidikan Bermutu", Thông cáo báo chí số 106/sipers/A6/II/2026, ngày 10/2/2026.

Kementerian Pendidikan Dasar dan Menengah Republik Indonesia (2026), Keputusan Menteri Pendidikan Dasar dan Menengah Nomor 17 Tahun 2026 tentang Pedoman Penyelenggaraan Budaya Sekolah Aman dan Nyaman. Tài liệu hướng dẫn được công bố trên cổng thông tin BSAN của Bộ.

Kementerian Pendidikan Dasar dan Menengah Republik Indonesia (2026), "Mengenal Platform Budaya Sekolah Aman dan Nyaman (BSAN)", Trung tâm thông tin của Bộ, cập nhật ngày 21/7/2026.

Balai Besar Penjaminan Mutu Pendidikan Provinsi Jawa Timur, Kemendikdasmen (2026), "Progress Pembentukan Kelompok Kerja (Pokja) Budaya Sekolah Aman dan Nyaman (BSAN) di Daerah", ngày 31/7/2026.

Kementerian Pendidikan Dasar dan Menengah Republik Indonesia (2026), "Rapor Pendidikan Resmi Diperbarui, Kemendikdasmen Tambahkan Tiga Indikator Mutu Baru", Thông cáo báo chí số 206/sipers/A6/III/2026, ngày 12/3/2026.

Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2017), Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường.

Bộ Chính trị (2025), Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo. Cổng thông tin tư liệu, văn kiện của Đảng.